

Số: 1397/2019/QĐST-HC

TP. HCM, ngày 16 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cảnh

2. Bà Phạm Thị Hồng Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoài Phương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM tham gia phiên tòa: Bà Thân Trọng Minh Phương – Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Tại phiên tòa, ông Phạm Đức Á. xác định: Tại Bản tự khai ngày 12/6/2019 của UBND quận Bình Th. nêu lý do thu hồi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 908/2009/GCN ngày 27/02/2009 cấp cho hộ bà Thân Thị Thanh T. là đồng sở hữu và đại diện cho các đồng thừa kế của ông Phan Ngọc Th. đối với nhà đất tại số 174/20/4 Phan Văn H. , Phường 17, quận Bình Th. theo Quyết định số 8006/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 là do phần sân trồng có tường riêng xung quanh là không đúng với nội dung Biên bản xác minh ngày 16/6/2011 của Phòng Tài nguyên và môi trường quận Bình Th. ghi nhận hiện trạng “tại phần sân phía Đông căn nhà không có hai tường riêng (thực tế là tường mượn).” Điều này còn khẳng định tại Văn bản số 3803/UBND-TNMT ngày 30/9/2019 của UBND quận Bình Th. trả lời đơn của ông Phan Ngọc Th. với nội dung nêu trên, đồng thời hướng dẫn việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà đất này theo ranh tường riêng phải liên hệ tại Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bình Th. để nộp hồ sơ được qui định tại Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Do đó, ông Phan Ngọc Th. đồng ý lời trình bày của ông Phạm Đức Á. và sẽ làm thủ tục gộp thửa như hướng dẫn tại Văn bản số 3803/UBND-TNMT ngày 30/9/2019 của UBND quận BT. . Đồng thời, thống nhất với Luật sư Trần Hải Đ. và Luật sư Nguyễn Minh T. đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc ông Phan Ngọc Th. cùng với những người kê thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Thân Thị Thanh T. nộp đơn xin rút đơn khởi kiện tại phiên tòa theo các đơn nộp vào các ngày 10/10/2013, 19/5/2014, 15/3/2018, 20/3/2019 về việc thu hồi Quyết định số 8006/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 của UBND quận Bình Th. và hủy Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Chủ tịch UBND quận Bình Th. và không yêu cầu tiếp tục giải quyết là tự nguyện, nên đình chỉ và hoàn lại

tiền tạm nộp án phí cho người khởi kiện. Ngoài ra, tuyên quyền quyền kháng cáo của các đương sự và quyền kháng nghị của Viện Kiểm sát.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144, khoản 2 Điều 165 và khoản 2 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Điều 18 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2011.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 8006/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 của UBNDquận Bình Th. và Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Chủ tịch UBNDquận Bình Th. đối với hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 138/2018/TLST-HC ngày 07/5/2018 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, giữa:

1.1 Người khởi kiện: Bà Thân Thị Thanh T. , mất ngày 09/7/2014

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng:

Ông Phan Ngọc Th. , sinh năm 1957

Ông Phan Ngọc Th. , sinh năm 1966

Bà Phan Thị Ngọc H. , sinh năm 1968

Bà Phan Thị Ngọc H.1, sinh năm 1968

Ông Phan Ngọc Th.1 , sinh năm 1970

Ông Phan Ngọc Th.2 , sinh năm 1970

Bà Phan Thị Ngọc H2sinh năm 1975

Bà Phan Thị Ngọc H3, sinh năm 1977

Bà Phan Thị Ngọc H4, sinh năm 1977

Cùng cư trú: 174/20/4 Phan Văn H. , Phường 17, quận BT. , TP. HCM

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Hải Đ. – Luật sư và ông Nguyễn Minh T. – Đoàn Luật sư TP. HCM

1.2 Người bị kiện:

1.2.1 Chủ tịch UBNDquận BT. , TP. HCM

1.2.2 UBNDquận BT. , TP. HCM

Trụ sở: 06 Phan Đăng Lưu, Phường 14, quận BT. , TP. HCM

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Song Hà – Chủ tịch

Người đại diện ủy quyền ngày 28/6/2018: Ông Hồ Phương – Phó Chủ tịch

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Nguyễn Quốc Th. , Phó Phòng Tài nguyên và Môi trường quận

Ông Phạm Đức Á. , Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường quận

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm d khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Hoàn trả cho các ông bà Phan Ngọc Th. , Phan Ngọc Th. , Phan Thị Ngọc H. , Phan Thị Ngọc H.1, Phan Ngọc Th.1 , Phan Ngọc Th.2 , Phan Thị Ngọc H.2 Phan Thị Ngọc H.3, Phan Thị Ngọc H.4 số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 02803 ngày 23/5/2014 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận BT. , TP. HCM.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết quyết định. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo luật định./.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADSQ.BT. ;
- Đương sự;
- Lưu.

Trần Mỹ Cúc